TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2019/HS-ST
Ngày: 29-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Khương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thị Ngọc Linh

2. Ông Điểu Mẫn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Vân - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2019/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST-HS ngày 14/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn A; tên gọi khác: Cu; sinh năm 1998; Nơi sinh: tỉnh Bình Phước.

Trú tại: Tổ 4, ấp 9, xã T, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; cha không rõ lai lịch, con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Cháu Phạm Trúc L, sinh năm 2008.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại: Chị Trịnh Thị N, sinh năm 1990(Mẹ của bị hại) "Có mặt".

Cùng trú tại: ấp 1A, xã M, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

2. Bà Trần Thị H, sinh năm 1952 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Châu M, sinh năm 1953(chồng của bị hại) ủy quyền cho con trai là anh Châu Ngọc O(Con trai của bị hại), sinh năm 1984. Trú tại khu phố 5, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bình Phước "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/10/2018, sau khi uống rượu tại nhà anh Lê Văn D xong, Nguyễn Tuấn A đi về nhà tại tổ 04, ấp 09, xã T, huyện Hớn Quản nằm nghỉ. Đến khoảng 16h cùng ngày Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 93C1 – 149.26 đến nơi ở của Lý Quang T, tại ấp 01, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước với mục đích rủ T đến khu trung tâm hành chính huyện Hớn Quản để uống nước và T đồng ý. Sau đó Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 93C1 – 149.26 chở T đi. Khi đi đến ấp 2, xã Tân Khai, huyện Hớn Quản (nay là khu phố 2, thị trấn T), do say rượu và điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ cao (khoảng 80km/h), không xử lý kịp nên xe mô tô do Tuấn A điều khiển tông thẳng vào cháu Phạm Trúc L, sinh năm 2008 và bà Trần Thị H đang đi bộ qua ngã tư đường, làm bà H ngã xuống đường, còn cháu L bị xe mô tô kéo trượt dài trên đường nhựa khoảng 30 mét thì dừng lại (Bút lục 23-24). Sau tai nạn bà H và cháu L được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương. Sau đó, bà H tử vong, còn cháu L bị thương.

Hiện T nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường QL13 thuộc tổ 2, khu phố 2, thị trấn T, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Đường được chia làm 02 phần đường riêng biệt ở giữa 02 phần đường được ngăn cách bởi giải phân cách cứng. Phần đường nơi xảy ra tai nạn nằm bên phần đường phải theo hướng chuẩn, mặt đường rộng 12 mét, đường bê tông nhựa thẳng, phẳng, không bị che khuất, được chia làm 02 làn đường, làn giáp giải phân cách cứng có chiều rộng 3,4 mét, làn đường còn lại có chiều rộng 8,6 mét, đường có hệ thống biển báo hiệu giao thông đường bộ, có hệ thống chiếu sáng.

Lấy hướng từ huyện C đi thị xã B làm hướng chuẩn; Lấy mép đường quốc lộ 13 bên phải theo hướng từ huyện C đi thị xã B làm mép chuẩn; Lấy cột điện số 33D bên phải làm cột mốc. Đơn vị đo là mét (m).Vết cày trượt (ký hiệu 01) có dạng không liên tục, màu xám đục, để lại trên mặt đường bê tông nhựa có chiều dài 37,1 mét. Đầu vết cày trượt đo vào mép chuẩn là 6.5 mét, đo vào ký hiệu (2) là 8.7 mét, đo vào cột mốc là 20.2 mét. Đuôi vết cày trượt nằm tại vị trí gác chân trước bên trái xe mô tô, đo vào mép chuẩn là 8.7 mét. Chiếc dép nhựa màu đen, quai màu vàng sọc đỏ (ký hiệu 2) nằm trên mặt đường bên phải, đầu hướng về mép chuẩn và vuông góc với mép chuẩn, chiều dài 0.24 mét, tâm chiếc dép đo vào mép chuẩn là 8.4 mét, đo vào ký hiệu (1) là 8.7 mét, đo vào ký hiệu (3) là 3.7 mét. Khu vực nón bảo hiểm và dép nhựa (ký hiệu 3) gồm 01 chiếc nón bảo hiểm màu xanh, 01 chiếc dép nhựa màu đen, quai màu vàng sọc đỏ nằm trên mặt đường bên phải có chiều rộng là 0.4 mét, chiều dài là 0.5 mét, tâm đo vào mép chuẩn là 9 mét, đo vào ký hiệu (2) là 3.7 mét, đo vào ký hiệu (4) là 22 mét.Khu vực mảnh nhựa và dép nhựa (ký hiệu 4) gồm mảnh vỡ của nón bảo hiểm màu hồng và chiếc dép màu đen nằm trên mặt đường bên phải có chiều rộng 0.3 mét, chiều rộng 0.6 mét, tâm đo vào mép chuẩn 8.2 mét, đo vào ký hiệu (3) là 22 mét, đo vào trục bánh sau xe mô tô là 3.9 mét. Vết máu màu đỏ thẫm, đông đặc không rõ hình dạng (ký hiệu 5), nằm trên mặt đường bên phải, có kích thước 0.3 mét x 0.35 mét, tâm đo vào mép chuẩn là 9.5 mét, đo vào hình chiếu tâm trục bánh trước là 0.5 mét. Xe mô tô, biển số 93 C1 – 149.26 (ký hiệu 6) sau tai nạn nằm

bên phải đường, ngả nghiêng sang trái theo hướng chuẩn vuông góc với mép chuẩn. Hình chiếu tâm trục bánh trước đo vào mép chuẩn là 9.3 mét, đo vào ký hiệu số (5) là 0.5 mét. Hình chiếu tâm trục bánh sau đo vào mép chuẩn là 8.2 mét, đo vào ký hiệu (4) là 3.9 mét, đo vào điểm mốc là 11.9 mét

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về tử thi Trần Thị H số: 332/2018/GĐPY, ngày 12/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Trên tử thi có nhiều vết sây sát, bầm máu da tập trung mặt trước cơ thể, các vết bầm máu đậm tập trung ở vùng chậu hông - đùi. Gãy đa xương sườn. Tụ máu lượng nhiều sau, dưới phúc mạc và cơ vùng chậu hông. Gãy khung xương chậu. Nguyên nhân chết: Do đa chấn thương gãy xương, tụ máu sau phúc mạc lượng nhiều, sốc mất máu cấp không phục hồi.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích đối với Phạm Trúc L số: 59/2019/TgT, ngày 22/02/2019 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Chấn thương gãy 1/3 xương đùi trái đã phẫu thuật nẹp vis cố định xương gãy, đang can xương. Chấn thương gãy 1/3 dưới xương chày phải + gãy 1/3 giữa xương mác phải đang can xương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 41%.

Bản cáo trạng số 80/Ctr-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại các điểm a, b khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 328; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về bồi thường dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 25/10/2018 trên đoạn đường quốc lộ 13 thuộc ấp 2, xã Tân Khai (nay là khu phố 2, thị trấn T), huyện Hớn Quản, bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô trong tình trạng say rượu, khi đến ngã tư không giảm tốc độ, không quan sát, xử lý kém nên đã gây ra tai nạn làm bà Trần Thị H chết, cháu Phạm Trúc L bị thương tích.

Như vậy, có căn cứ xác định hành vi không có giấy phép lái xe mô tô, sử dụng chất kích thích vượt quá nồng độ cồn gây ra tại nạn làm một người chết và một người bị thương của bị cáo Nguyễn Tuấn A đã vi phạm vào các khoản 8, 9 Điều 8 khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số: 80/Ctr-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ra hậu quả rất nghiêm trọng làm bà Trần Thị H tử vong, cháu Phạm Trúc L bị thương tích gây nên là 41%, ảnh hưởng đến trật tự giao thông công cộng, do đó cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả (Bồi thường cho gia đình bị hại Trần Thị Hiệp 50.000.000đ, bồi thường cho gia đình cháu Phạm Trúc L số tiền 20.000.000đ); bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự; tại phiên tòa được hai gia đình người bị hại bãi nại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại bà Trần Thị H là anh Châu Ngọc O yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí mai táng là 50.000.000đ và 50.000.000đ tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do tính mạng bị xâm hại, tổng cộng là 100.000.000đ được khấu trừ số tiền 50.000.000đ gia đình bị cáo đã bồi thường, còn lại 50.000.000đ yêu cầu bị cáo tiếp tục phải bồi thường, ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với gia đình bị hại Phạm Trúc L, tại phiên tòa chị Trịnh Thị N mẹ của bị hại L yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị là 50.000.000đ và 50.000.000đ tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại, tổng cộng là 100.000.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền 20.000.000đ gia đình bị cáo đã bồi thường trước, còn lại 80.000.000đ yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường, ngoài ra không yêu cầu gì thêm. Xét các yêu cầu nêu trên của hai gia đình người bị hại được bị cáo đồng ý bồi thường, đây là sự tự nguyện thỏa thuận không trái đạo đức xã hội, phù hợp với pháp luật nên được ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô, biển kiểm soát: 93C1-149.26 là phương tiện do Nguyễn Tuấn A điều khiển gây ra tai nạn giao thông. Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản đã trả lại xe mô tô trên cho Nguyễn Tuấn A là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật;

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 6.500.000đ (130.000.000đ x 5% = 6.500.000đ).

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 328; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2/ Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sử đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3/ Trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sử đổi bổ sung năm 2017; các Điều 3; Điều 591, khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Tuấn A và Đại diện gia đình của hai người bị hại là anh Châu Ngọc O, chị Trịnh Thị N, nội dung sau:

Bị cáo Nguyễn Tuấn A bồi thường thêm cho anh Châu Ngọc O số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do tính mạng bị xâm hại là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Tuấn A bồi thường thêm cho cháu Phạm Trúc L chi phí điều trị thương tích 30.000.000đ và 50.000.000đ tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại, tổng cộng là 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng).

4/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy đinh tại khoản 2 điều 468 bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người Đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo, bị hại;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Khương